

PHỤ LỤC II:
DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO
VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ, GIAI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên)

A. DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
I. HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ								
1	Xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh	Cơ chế, chính sách hỗ trợ KHCN, ĐMST và CDS được rà soát, cập nhật, trình cấp có thẩm quyền ban hành	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở Nội vụ; Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành, địa phương	x			Hoàn thành trong năm 2026
2	Kịp thời rà soát, sửa đổi, thay thế hoặc ban hành mới cơ chế, chính sách khi Trung ương có hướng dẫn và quy định mới để đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh	Nghị quyết/ Quyết định/ Kế hoạch/ Chương trình hành động được rà soát, sửa đổi thay thế,...	Các sở, ngành	Sở, ban, ngành, địa phương	x	x	x	Thường xuyên
3	Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư lớn, có thương hiệu, thu hút FDI từ các đối tác thuộc các nước phát triển; ưu tiên thu hút các ngành có hàm lượng công nghệ cao, thân thiện môi trường, mang lại giá trị gia tăng cao	Ban hành danh mục thu hút đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư lớn, có thương hiệu, thu hút FDI từ các đối tác thuộc các nước phát triển được ban hành; và Kế hoạch triển khai hàng năm	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	x	x	x	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
4	Xây dựng cơ chế, chính sách vượt trội để hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, phát triển các phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ lĩnh vực Y Dược, ...	Nghị quyết/ cơ chế chính sách vượt trội để hỗ trợ, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, phát triển các phòng thí nghiệm, tổ chức khoa học và công nghệ lĩnh vực Y Dược	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ Sở, ban, ngành, địa phương	x	x		Hoàn thành năm 2027
5	Hoàn thiện cơ chế luồng xanh, thủ tục đầu tư đặc biệt và ưu đãi có mục tiêu cho doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp xuất sản phẩm công nghệ cao, sản phẩm công nghệ chiến lược.	Thực hiện theo quy định của Trung ương	Sở Tài chính	Chi cục Hải quan khu vực IV, Sở Công Thương; Ban Quản lý khu kinh tế và các KCN; các sở, ngành, địa phương	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
II. HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC VÀ CƠ CẤU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC								
6	Bảo đảm tỷ lệ tối thiểu 3% tổng chi ngân sách địa phương cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Kế hoạch giao chỉ tiêu ngân sách nhà nước hàng năm bảo đảm tỷ lệ tối thiểu 3% tổng chi ngân sách địa phương cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Tài chính	Sở Khoa học và công nghệ; các sở, ban, ngành địa phương	x	x	x	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
7	Thành lập và vận hành Quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Hưng Yên để thực hiện cơ chế tài trợ linh hoạt cho nhiệm vụ trọng tâm.	Đề án thành lập Quỹ được phê duyệt; quy chế vận hành, cơ chế tài trợ, cơ chế cùng tài trợ và danh mục nhiệm vụ ưu tiên được ban hành.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Sở Nội vụ; các sở, ngành, địa phương	x	x		Hoàn thành trong năm 2027
II. PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO								
8	Xây dựng Đề án phát triển Khu thực nghiệm sinh học công nghệ cao tỉnh Hưng Yên, làm hạt nhân cho nghiên cứu, thử nghiệm và chuyển giao công nghệ sinh học.	Đề án được ban hành; danh mục dự án thành phần; cơ chế huy động nguồn lực và đối tác vận hành.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế; Sở Xây dựng; các sở, ngành, địa phương	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
9	Xây dựng Khu nghiên cứu, sản xuất thực nghiệm ứng dụng công nghệ cao	Khu nghiên cứu, sản xuất thực nghiệm và Khu công nghệ cao từng bước đi vào hoạt động; thu hút dự án R&D, sản xuất công nghệ cao.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng; Sở Tài chính; Ban Quản lý khu kinh tế và các KCN; các sở, ngành, địa phương	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
10	Triển khai thực hiện Đề án Khu công nghệ cao tỉnh Hưng Yên	Khu công nghệ cao tỉnh Hưng Yên đi vào hoạt động	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Tài chính; Ban Quản lý khu kinh tế và các KCN; các sở, ngành, địa phương liên quan	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
11	Hình thành Trung tâm đổi mới sáng tạo, vườn ươm và không gian	Tối thiểu 02 trung tâm/vườn ươm; chương	Sở Khoa học và Công	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Công Thương;	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
	đổi mới sáng tạo gắn với lợi thế công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, y tế, du lịch và dịch vụ của tỉnh.	trình ương tạo; dự án khởi nghiệp và sản phẩm đổi mới sáng tạo được hỗ trợ.	nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; viện, trường, doanh nghiệp				
12	Xây dựng Kho dữ liệu KHCN, ĐMST tỉnh Hưng Yên, tích hợp dữ liệu nhiệm vụ KHCN, chuyên gia, doanh nghiệp, phòng thí nghiệm, tài sản trí tuệ và sản phẩm công nghệ.	Kho dữ liệu KHCN có kiểm soát; danh bạ chuyên gia, doanh nghiệp, tổ chức KHCN; bộ dữ liệu phục vụ phân tích và tham mưu.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, địa phương; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; viện, trường, doanh nghiệp	x	x		Hoàn thành trong năm 2027
13	Phát triển nền tảng quản lý quy trình thực hiện nhiệm vụ KHCN, ĐMST từ đề xuất, tuyển chọn, đặt hàng, giám sát, nghiệm thu/đánh giá cuối kỳ đến thương mại hóa.	Nền tảng quản lý nhiệm vụ theo kết quả đầu ra; hồ sơ điện tử; công cụ giám sát tiến độ và mức độ ứng dụng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; các sở, ngành, địa phương; đơn vị công nghệ thông tin	x	x	x	Thường xuyên
14	Xây dựng hệ thống điều hành và bộ chỉ số KHCN, ĐMST, CDS cấp tỉnh gắn với PII, TFP, R&D	Bộ chỉ số theo dõi hằng năm; Dashboard quản trị; báo cáo định kỳ phục vụ điều hành của UBND tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Cục Thống kê; các sở, ngành, địa phương; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	x	x		Hoàn thành năm 2027
15	Thu hút các doanh nghiệp lớn đầu tư xây dựng các nhà máy trên địa bàn tỉnh sản xuất các sản phẩm thuộc ngành kinh tế số lõi (sản phẩm điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin, linh kiện điện tử, bán dẫn...).	Thu hút 03-05 doanh nghiệp lớn/ năm đầu tư xây dựng các nhà máy trên địa bàn tỉnh sản xuất các sản phẩm thuộc ngành kinh tế số lõi (sản phẩm điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin, linh kiện điện tử,	Sở Tài chính	Sở Công Thương; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
		bán dẫn...).						
16	Phát triển hạ tầng năng lượng hiện đại, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho phát triển khoa học, công nghệ, các ngành công nghiệp chiến lược	Đề án Phát triển hạ tầng năng lượng hiện đại, nhất là năng lượng mới, năng lượng sạch và bảo đảm an ninh năng lượng cho phát triển khoa học, công nghệ, các ngành công nghiệp chiến lược được ban hành và triển khai thực hiện	Sở Công thương	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
17	Đầu tư nâng cao năng lực của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập và ngoài công lập; nâng cao năng lực hoạt động của các trung tâm nghiên cứu, đo lường, thử nghiệm, thí nghiệm phục vụ phát triển công nghệ và công nghiệp có thể mạnh của tỉnh, tổ chức trung gian của thị trường khoa học và công nghệ.	Kết quả đầu tư hằng năm: Số lượng trung tâm, phòng thí nghiệm được đầu tư hằng năm tăng	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	x	x	x	Thường xuyên
IV. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ NHÂN LỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO								
18	Rà soát xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tập trung cho một số ngành nghề mũi nhọn của tỉnh và lĩnh vực trọng điểm mà tỉnh có lợi thế, định hướng, ưu tiên phát triển	Cơ chế, chính sách đặc thù phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tập trung cho một số ngành nghề mũi nhọn của tỉnh và lĩnh vực trọng điểm mà tỉnh có lợi thế, định hướng, ưu	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương; các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
		tiên phát triển được rà soát/ ban hành						
19	Triển khai Nghị quyết 798/2025/NQ-HĐND; Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND (sửa đổi bổ sung Nghị quyết 798/2025/NQ-HĐND) về chính sách thu hút, hỗ trợ người có tài năng, nhân lực chất lượng cao về KH,CN,ĐMST và CDS làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hưng Yên	Kế hoạch/ chương trình hành động... triển khai thực hiện Nghị quyết Nghị quyết số 20/2026/NQ-HĐND (sửa đổi bổ sung Nghị quyết 798/2025/NQ-HĐND) và triển khai thực hiện	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành và địa phương	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
20	Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 15/11/2025 về phát triển đội ngũ các nhà khoa học (trình độ tiến sĩ), nhân lực công nghệ, kỹ thuật trình độ cao (từ đại học trở lên) trong các ngành, lĩnh vực để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025-2030	Tăng số lượng tiến sĩ, nhà khoa học đầu ngành; bồi dưỡng 25% cán bộ, công chức viên chức có kỹ năng số, năng lực đổi mới sáng tạo; 120 Tiến sĩ trực tiếp giảng dạy, 807 thạc sĩ khối giáo dục; 52 tiến sĩ khối sở, ngành cấp tỉnh có chuyên môn phù hợp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
21	Triển khai Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 31/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày	Hàng năm đào tạo 55.000-60.000 lao động; tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ trên 40,5%; 100% lao	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
	18/5/2026 về Đề án phát triển lực lượng lao động đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045	động có kỹ năng số cơ bản, trong đó, 20% có kỹ năng số nâng cao; tốc độ tăng năng suất lao động trên 10%; ít nhất 80% cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia...						
V. PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC								
22	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đất nước để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết.	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của trung ương trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết	Các sở, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, viện, trường	x	x	x	Thường xuyên
23	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Danh mục bài toán lớn hằng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Tài chính; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; các sở, ngành, địa phương	x	x	x	Thường xuyên
24	Tài trợ, đặt hàng chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nhiệm vụ đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học, y dược, công nghệ cao,	Danh mục nhiệm vụ tài trợ, đặt hàng hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành, địa phương, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường cao đẳng, đại học,...	x	x	x	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
	công nghệ số, công nghệ sạch, tự động hóa, trí tuệ nhân tạo, năng lượng tái tạo, vật liệu mới,...							
25	Thu hút doanh nghiệp lớn đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc ngành kinh tế số lõi: điện tử, viễn thông, CNTT, linh kiện điện tử, bán dẫn, thiết bị thông minh.	Thu hút được 03-05 doanh nghiệp lớn/ 1 năm đầu tư sản xuất sản phẩm thuộc ngành kinh tế số lõi: điện tử, viễn thông, CNTT, linh kiện điện tử, bán dẫn, thiết bị thông minh.	Sở Công Thương; Ban Quản lý khu kinh tế và các KCN; Ban quản lý các khu công nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ; Trung tâm xúc tiến đầu tư; các địa phương	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
26	Triển khai nghiên cứu, ứng dụng công nghệ số tiên tiến trong công nghiệp và đô thị: AI, IoT, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, logistics thông minh, nhà máy thông minh, camera và cảm biến thông minh.	Mô hình nhà máy/khu công nghiệp thông minh; giải pháp quản lý, sản xuất, logistics thông minh được thí điểm và nhân rộng.	Sở Công Thương; Sở Xây dựng; Ban Quản lý khu kinh tế và các KCN; Ban Quản lý các Khu công nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ; doanh nghiệp; các địa phương	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
27	Ứng dụng KHCN, ĐMST trong phát triển dịch vụ y tế, công nghiệp dược, công nghệ sinh học y dược, công nghệ dược phẩm, phấn đấu đưa Hưng Yên trở thành trung tâm dịch vụ y tế và công nghiệp dược của vùng Đồng bằng sông Hồng.	Đề án/chương trình được phê duyệt; phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu, sản phẩm y dược, dịch vụ y tế ứng dụng công nghệ được phát triển.	Sở Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; bệnh viện, trường, viện, doanh nghiệp	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
28	Ứng dụng công nghệ sinh học, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển nông nghiệp xanh, tuần hoàn, bền vững và nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.	Hoàn thiện quy trình công nghệ, chế phẩm sinh học và mô hình nông nghiệp xanh; nâng cao hiệu quả bảo quản, chế biến, tăng giá trị và khả năng thương mại hóa sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương; doanh nghiệp, hợp tác xã, viện, trường	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
29	Thương mại hóa kết quả nghiên cứu; phát triển thị trường KH&CN, tổ chức kết nối cung - cầu công nghệ, tư vấn chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ và chuẩn hóa sản phẩm.	Danh mục sản phẩm thương mại hóa; gói hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm, tiêu chuẩn, sở hữu trí tuệ, kết nối thị trường; Tổ chức, tham gia techfest, techmart, sàn giao dịch công nghệ - thiết bị,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương; Sở Tài chính; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; viện, trường	x	x	x	Thường xuyên
30	Xây dựng và kết nối hệ thống quản lý truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hoá tỉnh Hưng Yên (hy.check.net.vn)	Rà soát sản phẩm, truy xuất nguồn gốc theo lô sản phẩm, cập nhật luồng di chuyển của sản phẩm đến từng người sản xuất và cơ sở vận chuyển, kinh doanh sản phẩm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND xã, phường; hợp tác xã, doanh nghiệp, đơn vị cung cấp phần mềm, công an tỉnh, tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội Viettel	x	x	x	Thường xuyên
31	Phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hưng Yên: xây dựng cơ sở dữ liệu IP, hỗ trợ xác lập quyền, khai thác, thương mại hóa và bảo vệ quyền	Cơ sở dữ liệu IP Hưng Yên; module kết nối IPVIETNAM; báo cáo thường niên TSTT; sản	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030

TT	Tên nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện			Ghi chú
					2026	2027	2028 - 2030	
	sở hữu trí tuệ.	phẩm được bảo hộ và khai thác thương mại hóa		UBND xã, phường; Cục SHTT				
32	Truyền thông, đào tạo, tập huấn, phổ biến về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Chuyên mục, phóng sự, bài viết, lớp tập huấn, chiến dịch truyền thông;	Sở Khoa học và Công nghệ; Báo và phát thanh truyền hình Hưng Yên	Các sở, ngành, địa phương; viện, trường, doanh nghiệp	x	x	x	Thường xuyên
VI. HỢP TÁC VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO								
33	Thúc đẩy hợp tác liên kết vùng, quốc gia và quốc tế, các bộ, ngành, viện nghiên cứu, học viện, Đại học, trường đại học về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực doanh nghiệp, tập đoàn lớn trong và ngoài nước.	Thỏa thuận hợp tác; diễn đàn/hội thảo; dự án hợp tác R&D; cán bộ, chuyên gia tham gia mạng lưới quốc gia và quốc tế.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính; Trung tâm xúc tiến đầu tư; các sở, ngành, địa phương; viện, trường, doanh nghiệp	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030
34	Hợp tác nhà nước - viện trường - doanh nghiệp - chuyên gia để chuyển giao công nghệ, đồng tài trợ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu.	Mạng lưới chuyên gia và đối tác R&D; thỏa thuận hợp tác; dự án liên kết nghiên cứu, chuyển giao, thương mại hóa.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các viện, trường; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; các sở, ngành, địa phương	x	x	x	Giai đoạn 2026-2030

B. DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

TT	Nội dung nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện			Khái toán dự kiến kinh phí (tỷ đồng)		
					Năm 2026	Năm 2027	Giai đoạn 2028-2030	Năm 2026	Năm 2027	Giai đoạn 2028-2030
I	Thể chế									
1	Rà soát, cập nhật bổ sung Khung kiến trúc số tỉnh Hưng Yên	Ban hành Khung kiến trúc số tỉnh Hưng Yên phiên bản cập nhật bổ sung	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường	X	X	X		0,3	0,6
2	Rà soát cập nhật bổ sung khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu, từ điển dữ liệu tỉnh Hưng Yên	Ban hành khung kiến trúc dữ liệu, khung quản trị dữ liệu, từ điển dữ liệu tỉnh Hưng Yên phiên bản cập nhật	Sở KH&CN, Công an Tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường	X	X	X		0,3	0,6
3	Rà soát thủ tục hành chính các lĩnh vực ngành phụ trách, cắt giảm theo đúng quy định tại... trong đó trọng tâm là lĩnh vực hộ tịch, địa chính, xây dựng	Các TTHC được cắt giảm	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường	X			0,3		
II	Dữ liệu số									
2.1	Số hoá dữ liệu									
4	Tiếp tục triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn	Triển khai Hệ thống dữ liệu SSKĐT cho toàn dân để từng bước hoàn thành cơ sở	Sở Y tế	Trung tâm kiểm soát bệnh tật	X	X	X	2,5	2,5	7,5

	toàn tỉnh	dữ liệu sức khỏe người dân phục vụ công tác quản lý, theo dõi tình hình bệnh tật và gắn với bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Bảo đảm mỗi người dân có một SSKĐT với đầy đủ thông tin và được sử dụng trong hoạt động khám chữa bệnh, theo dõi sức khỏe người dân, từng bước thay thế y bạ giấy.		(CDC)						
5	Xây dựng Hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh trong y khoa (PACS) tập trung	Xây dựng Hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh trong y khoa (PACS) tập trung tại 39 cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. (Hệ thống đặt tại Trung tâm dữ liệu tỉnh)	Sở Y tế	Các đơn vị khám chữa bệnh công lập, Sở KH&CN		X	X		50	50
6	Tiếp tục triển khai Bệnh án điện tử tại các cơ sở KBCB công lập	Triển khai tạo lập, cập nhật hồ sơ bệnh án điện tử tại 100% cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Sở Y tế	Các đơn vị khám chữa bệnh công lập	X	X	X	10,1	20	21
7	Rà soát, định danh 100% nhà thuốc trên địa bàn tỉnh; trước mắt đề xuất lựa chọn 01 bệnh viện trên địa bàn tỉnh để triển khai kết nối thí điểm	Rà soát, định danh 100% nhà thuốc trên địa bàn tỉnh; trước mắt đề xuất lựa chọn 01 bệnh viện trên địa bàn tỉnh để triển khai kết nối thí điểm	Sở Y tế	Công an tỉnh	X					

8	Triển khai Học bạ số cấp tiểu học, THCS, THPT và GDTX. Đây là nhiệm vụ trọng tâm để chuẩn hóa dữ liệu học sinh.	Hệ thống học bạ số được triển khai cho các cấp học (tiểu học, THCS, THPT, GDTX), phục vụ quản lý, cập nhật, lưu trữ và khai thác dữ liệu học sinh trên môi trường số; bảo đảm chuẩn hóa và đồng bộ dữ liệu toàn ngành.	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường	X	X	X	6	6	18
9	Tiếp tục số hóa dữ liệu và nâng cấp quản lý dữ liệu số hóa ngành giáo dục và đào tạo	Số hóa bằng tốt nghiệp	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường	X	X		5	5,8	
10	Định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/TT-BXD của Bộ Xây dựng	Hình thành Cơ sở dữ liệu về định danh số nhà được xác thực trên VNeID	Sở Xây dựng, Công an Tỉnh	UBND xã, phường	X	X	X			
11	Số hóa hồ sơ quy hoạch chung và phân khu	Hoàn thành số hóa hồ sơ quy hoạch chung và quy hoạch phân khu; bảo đảm dữ liệu được quản lý tập trung, cập nhật, khai thác và chia sẻ hiệu quả, phục vụ công tác quản lý quy hoạch và phát triển đô thị.	Sở Xây dựng	UBND xã, phường		X			3	
12	Hoàn thành công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về	Hoàn thành công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh; bảo đảm dữ liệu đầy	Sở NN&MT	UBND xã, phường	X			35		

	đất đai trên địa bàn tỉnh	đủ, đồng bộ, phục vụ công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và khai thác, chia sẻ dữ liệu theo quy định.								
13	Số hoá hồ sơ người có công với cách mạng	Hoàn thành số hoá hồ sơ người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ		X			3,5		
14	Xây dựng CSDL các khu, cụm công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh	Hình thành Cơ sở dữ liệu các khu, cụm công nghiệp và khu kinh tế trên địa bàn tỉnh; Cập nhật đầy đủ thường xuyên thông tin dữ liệu các khu, cụm công nghiệp	Sở Công Thương	Ban QL các Khu CN, Ban QL các Khu CN và Khu KT	X			12,7		
15	Số hóa tài liệu bổ sung vào hệ thống khai thác dữ liệu thuộc CSDL ngành Công Thương	Số hóa tài liệu hồ sơ đã được chỉnh lý lưu trữ tại kho Sở công thương tỉnh Hưng Yên	Sở Công Thương		X			1,56		
16	Định danh tổ chức doanh nghiệp và kinh tế hộ gia đình	Hoàn thành định danh điện tử đối với tổ chức, doanh nghiệp và hộ kinh doanh theo phạm vi triển khai; hình thành cơ sở dữ liệu định danh thống nhất, phục vụ quản lý nhà nước và giao dịch điện tử.	Công an tỉnh	UBND xã, phường	X	X	X			

17	Xây dựng CSDL cho Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND	Hình thành cơ sở dữ liệu số của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND trên cơ sở số hóa tài liệu; bảo đảm kết nối, khai thác và chia sẻ dữ liệu phục vụ hoạt động của cơ quan.	Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh	HĐND & UBND xã, phường		X			20	
18	Thực hiện số hóa 3D/360 di tích xếp hạng quốc gia đặc biệt và di tích xếp hạng quốc gia, giai đoạn 5 năm 2026	Số hóa 3D/360 hạng quốc gia đặc biệt và di tích xếp hạng quốc gia	Sở VH,TT&DL	UBND xã, phường	X			65,7		
2.2	Tích hợp, chia sẻ dữ liệu									
19	Triển khai phương án kỹ thuật kết nối với Hệ thống điều phối dữ liệu y tế với các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh để khai thác, sử dụng dữ liệu y tế.	Triển khai triển khai phần mềm và các giải pháp điều phối, kết nối dữ liệu y tế tập trung trong lĩnh vực phòng bệnh, y tế công cộng và dân số tỉnh Hưng Yên nhằm hình thành hệ thống thông tin dữ liệu về y tế dự phòng tập trung, liên thông và đồng bộ; bảo đảm dữ liệu được cập nhật kịp thời, chính xác; phục vụ hiệu quả công tác quản lý, giám sát, dự báo và cảnh báo sớm; đồng thời hỗ trợ ra quyết định nhanh chóng, nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức	Sở Y tế	Các cơ sở y tế		X			7	21

		khỏe nhân dân.								
20	Tích hợp dữ liệu Camera an ninh về IOC cấp tỉnh	Tích hợp dữ liệu Camera an ninh về IOC cấp tỉnh	Công an tỉnh		X			1		
21	Triển khai Cổng dữ liệu mở, Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh	Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, Cổng dữ liệu mở và hạ tầng cloud đảm bảo an toàn thông mức độ 3	Sở KH&CN		X	X	X	4,6	5,5	10,5
22	Thuê trực kết nối, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP)	Trực kết nối liên thông dữ liệu	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường	X	X	X	0,83	1,1	3,3
2.3	Nền tảng dùng chung và chính quyền số									
23	Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức, viên chức	Thiết lập hệ thống Trợ lý ảo cho CBCC	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường	X	X	X	3,3	3,3	3,3
24	Thuê phần mềm quản lý văn bản và điều hành giai đoạn 2026-2029	Hệ thống phần mềm quản lý văn bản điều hành phục vụ gửi nhận, xử lý VB điện tử	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường	X	X	X	2,5	2,5	7,5
25	Triển khai phần mềm Văn phòng số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành tại UBND tỉnh	Hệ thống hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh		X	X	X	2,5	2,5	7,5

26	Thuê hệ thống phần mềm Trung tâm điều hành thông minh	Trung tâm giám sát điều hành thông minh phù hợp với hướng dẫn của Bộ KHCN và triển khai tới các cấp Sở, ngành, Xã/phường	Văn phòng UBND tỉnh		X	X	X	2,1	2,1	7
27	Thuê Ứng dụng Chatbot cho Công thông tin điện tử Tỉnh Hưng Yên	Ứng dụng Chatbot	Văn phòng UBND tỉnh		X	X	X	0,3	0,3	0,9
28	Thuê vận hành, khai thác Tổng đài thông tin Dịch vụ công 1022 tỉnh Hưng Yên	Dịch vụ CNTT	Văn phòng UBND tỉnh		X	X	X	2,7	2,7	8,1
29	Thuê Dịch vụ Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên theo Nghị định 42/2022/NĐ-CP	Hệ thống cổng thông tin điện tử tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh		X	X	X	2,6	2,6	7,8
30	Thuê phần mềm hệ thống thông tin báo cáo trực tuyến	Hệ thống thông tin báo cáo trực tuyến phục vụ công tác báo cáo trong tỉnh và TW theo quy định	Văn phòng UBND tỉnh		X	X	X	1,2	1,2	3,6
31	Thuê dịch vụ A.I hỗ trợ công tác xử lý văn bản tại Văn phòng UBND tỉnh	Thêu dịch vụ A.I hỗ trợ, tự động hóa một số công đoạn như: tiếp nhận văn bản tự động, gợi ý hỗ trợ bút phê văn bản, tổng hợp, thống kê số lượng văn bản, mức độ hoàn thành theo kỳ...	Văn phòng UBND tỉnh			X	X	0,5	0,5	1,5
32	Nâng cấp hệ thống văn bản do tỉnh Hưng Yên ban hành và thuê hạ tầng đáp ứng ATTT theo cấp độ	Phục vụ việc công khai, công bố và tra cứu các văn bản hành chính, văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản khác thuộc diện	Văn phòng UBND tỉnh	TT TTHN		X			0,5	

	cho hệ thống	công khai của tỉnh								
33	Thuê hệ thống xác thực tập trung (SSO) giai đoạn 2026-2029	Hệ thống xác thực tập trung	Sở KH&CN		X	X	X	0,8	0,8	2,4
34	Hệ thống Theo dõi, giám sát NQ57, NQ71 trên địa bàn tỉnh	Hệ thống theo dõi báo cáo	Sở KH&CN		X	X	X	0,9	0,9	2,7
35	Thuê hạ tầng và phần mềm hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2027	Thuê hạ tầng, phần mềm hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2025-2027	Văn phòng UBND tỉnh		X	X		1,5	1,5	
36	Thuê dịch vụ vận hành hệ thống phòng họp không giấy tờ tỉnh Hưng Yên	Hệ thống phần mềm họp không giấy tờ dùng chung các sở, ngành và UBND xã, phường	Văn phòng UBND tỉnh		X	X	X	3,5	3,5	10,5
37	Triển khai Nền tảng hành chính công chủ động	Phát triển Nền tảng Hành chính công chủ động dựa trên Kho dữ liệu đã xây dựng tích hợp với Hệ thống giải quyết TTHC và Cổng DVCQG để chủ động khởi tạo, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường		X			30	
38	Thuê nền tảng Không gian làm việc số	Nâng cấp quy hoạch các nền tảng dùng chung như hệ thống quản lý văn bản, Theo dõi nhiệm vụ, Hợp không giấy, SSO, Thư điện tử, Trợ lý ảo,... thành Không gian làm việc số	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường		X	X		8	16

39	Nền tảng Bản sao số (Digital Twin) dùng chung toàn tỉnh ứng dụng cho đa lĩnh vực.	Thực hiện ánh xạ không gian thực vào môi trường số thông qua dữ liệu của các ngành, lĩnh vực. GD1 tập trung vào (Xây dựng, Hạ tầng kỹ thuật, giao thông, Đề điều và cảnh báo ngập lụt,... trên địa bàn tỉnh) GD2 mở rộng sang các lĩnh vực khác	Sở Xây dựng	Sở KH&CN, Sở NNMT		X	X		100	100
40	Nền tảng AI cấp tỉnh	Triển khai nền tảng AI cấp tỉnh	Sở KH&CN			X			30	
41	Nền tảng Chính quyền số dùng chung cấp xã	Triển khai nền tảng Chính quyền số cấp xã tuân thủ CV1763/Bộ KHCN về mô hình chuyển đổi số cấp xã với các tính năng phục vụ nghiệp vụ quản lý, CSDL cấp xã phường cung cấp các công cụ tự động hoá thông minh hỗ trợ CBCC cấp xã trong quá trình tác nghiệp	UBND các xã, phường	Sở KH&CN		X			20	
42	Thuê nền tảng công dân số (iHungYen)	Nền tảng công dân số iHungYen được thuê dịch vụ, triển khai và đưa vào vận hành, góp phần hình thành kênh tương tác số tập trung, hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công và các tiện ích số của tỉnh.	Văn phòng UBND tỉnh		X	X		2,9	2,9	5,8
43	Nâng cấp, mở rộng trung tâm giám sát,	Bản đồ số tích hợp tại Trung tâm Giám sát,	Văn phòng		X			3,0		

	điều hành thông minh tỉnh (IOC)	điều hành thông minh (IOC) tỉnh Hưng Yên; Dữ liệu chỉ đạo, điều hành hiển thị theo lớp trên nền tảng bản đồ số; AI hỗ trợ kịch bản chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu; Hỏi đáp, hỗ trợ chỉ đạo điều hành dữ liệu theo bộ chỉ số trên môi trường số	UBND tỉnh							
III	Chuyển đổi số ngành, lĩnh vực									
3.1	Lĩnh vực Y tế									
44	Triển khai chuyển đổi số cho 104 xã theo đề án đã được phê duyệt (QĐ 1888/QĐ-UBND ngày 15/6)	Mua sắm thiết bị, triển khai phần mềm quản lý tổng thể 104 Trạm Y tế xã, phường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Sở Y tế	UBND xã, phường và Trạm y tế xã	X	X	X	50,88	11,48	34,44
45	Hệ thống Quản lý Y tế cơ sở	Nền tảng quản lý thông tin Y tế cơ sở (V20) phục vụ công tác quản lý khám chữa bệnh, báo thống kê, sổ sách ngành y và các chương trình mục tiêu y tế của tuyến y tế xã/ phường, phòng khám, trạm y tế cơ quan và các cơ sở khám chữa bệnh có quy mô nhỏ.	Sở Y tế	UBND xã, phường và Trạm y tế xã	X	X	X			
46	Hệ thống cầu truyền hình phục vụ hội chẩn	Hình thành hệ thống cầu truyền hình phục vụ hội	Sở Y tế	UBND xã, phường và	X	X	X			30

	từ xa	chẩn từ xa được xây dựng nhằm kết nối phòng hội chẩn trung tâm với các cơ sở y tế tuyến dưới, bảo đảm khả năng trao đổi chuyên môn kịp thời và hiệu quả.		Trạm y tế xã						
47	Hệ thống Quản lý nhà thuốc	Hệ thống phần mềm ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, hỗ trợ cơ sở kinh doanh Thuốc (nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc...) thực hiện các nghiệp vụ quản lý kinh doanh thuốc tại cơ sở như xuất/nhập thuốc, quản lý nhà cung cấp, bán thuốc, các báo cáo thông kê..., đảm bảo liên thông dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu Dược Quốc Gia theo quy định của Bộ Y Tế.	Sở Y tế		X	X	X			
48	Đầu tư hạ tầng CNTT, thuê Bộ giải pháp bệnh viện thông minh, bệnh án điện tử (hạ tầng CNTT, HIS, LIS, PACS, EMR, an toàn thông tin)	Đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin tại các bệnh viện công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, bao gồm: Hệ thống máy chủ, thiết bị lưu trữ (SAN/NAS), tường lửa, thiết bị chuyển mạch, hệ thống mạng LAN/WIFI; nâng cấp băng thông đường truyền Internet cáp quang tốc độ cao; đầu tư hệ thống	Các cơ sở khám chữa bệnh công lập	Sở Y tế	X	X	X	251	50	100

		sao lưu dữ liệu dự phòng; đạt chuẩn an toàn thông tin cấp độ 2								
3.2	Lĩnh vực Giáo dục									
49	Triển khai hệ thống tuyển sinh đầu cấp đối với giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT đảm bảo công khai, minh bạch.	Hệ thống tuyển sinh đầu cấp được triển khai cho các cấp học (Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT), phục vụ tiếp nhận, xử lý và quản lý hồ sơ tuyển sinh trực tuyến; bảo đảm công khai, minh bạch và thuận tiện cho người dân.	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường	X	X		3,7	3,7	11,1
50	Triển khai đồng bộ hệ thống cổng thông tin điện tử ngành giáo dục	Cổng thông tin điện tử là nền tảng được xây dựng theo mô hình đa cổng (Multi-Portal), phục vụ công tác quản lý, điều hành và truyền thông trong ngành giáo dục. Hệ thống cho phép triển khai đồng bộ từ Sở Giáo dục và Đào tạo đến từng cơ sở giáo dục, tạo nên một hệ sinh thái thông tin thống nhất, kết nối xuyên suốt giữa các cấp quản lý. Tiếp tục duy trì triển khai đồng bộ hệ thống toàn ngành giáo dục	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường		X	X		2,3	6,9

51	Triển khai hệ thống quản lý hợp và điều hành tác nghiệp ngành giáo dục nhằm giảm thiểu giấy tờ, tiết kiệm thời gian.	Tiếp tục duy trì triển khai đồng bộ hệ thống toàn ngành giáo dục	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường	X	X	X	5,2	5,2	15,6
52	Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý hồ sơ sổ sách giáo dục ngành giáo dục	Phần mềm giúp ngành giáo dục ứng dụng CNTT trong công tác quản lý tất cả các loại hồ sơ - sổ sách thay thế cho hồ sơ giấy; đảm bảo yêu cầu của công tác lưu trữ và có giá trị như hồ sơ giấy. + Tiết kiệm, tránh lãng phí trong việc sử dụng, bảo quản hồ sơ sổ sách giấy. + Cho phép người dùng sử dụng song song cả chữ ký điện tử và các loại chữ ký số như Token (các nhà cung cấp), Mobile CA (Viettel), Cloud CA (Viettel, VNPT). + Triển khai đồng bộ 100% các cơ sở giáo dục từ năm học 2026-2027"	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường		X	X		5,4	16,2
53	Hệ thống Quản lý trường học	Tiếp tục duy trì triển khai đồng bộ hệ thống toàn ngành giáo dục	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường	X	X	X			
54	Trường học số - Nền tảng giáo dục thông minh	Triển khai đồng bộ Trường học số – Nền tảng giáo dục thông minh là giải pháp	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc,		X	X		11,6	34,8

		trọng tâm nhằm xây dựng môi trường giáo dục số hiện đại, kết nối toàn diện giữa công tác quản trị nhà trường, hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá và tương tác giữa nhà trường, giáo viên, học sinh, phụ huynh. Đây là nền tảng cốt lõi thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong các cơ sở giáo dục, góp phần hiện thực hóa mục tiêu xây dựng trường học thông minh theo định hướng của ngành giáo dục. Triển khai đồng bộ từ năm 2026-2027		UBND cấp xã phường						
55	Phòng học thông minh	Triển khai phòng học thông minh nhằm trang bị thiết bị dạy học hiện đại và hướng tới xây dựng hạ tầng giáo dục số và chuyển đổi số giáo dục toàn diện	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường		X	X		50	100
56	Ứng dụng tương tác học sinh thông minh	Kết nối đồng bộ nhà trường, giáo viên, học sinh, Sở GD&ĐT, phụ huynh trong việc hỗ trợ học tập, đánh giá kết quả học sinh như chất lượng bài tập được giao khi hoàn thành, trên cơ sở đó cung cấp tổng thể dữ liệu về học sinh qua API, IEOC của Sở GD&ĐT.	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường		X			6,5	

57	Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý học và thi trực tuyến tại các cơ sở giáo dục	Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý học và thi trực tuyến tại các cơ sở giáo dục. Hệ thống cho phép tổ chức, quản lý và theo dõi toàn bộ quá trình dạy học, học tập, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số; Triển khai 100% học sinh THPT từ năm 2027 - Triển khai 100% học sinh THCS từ năm 2028 - Triển khai 100% học sinh TH từ năm 2029	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường		X	X		6,3	95
58	Triển khai đồng bộ hệ thống thi mô phỏng dành kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia	Triển khai đồng bộ hệ thống thi mô phỏng phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Hệ thống tạo môi trường thi trực tuyến bám sát cấu trúc, hình thức và quy trình tổ chức các kỳ thi chính thức, giúp học sinh làm quen với giao diện, thao tác làm bài, cách quản lý thời gian và tâm lý phòng thi.	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường		X	X		3,5	10,5
59	Trang bị phần mềm thư viện điện tử liên thông từ mầm non đến THPT, thúc đẩy văn hóa đọc số.	Phần mềm thư viện điện tử liên thông	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường	X	X	X	7,8	2,5	7,5

62	Xây dựng và cập nhật CSDL đất đai tỉnh Hưng Yên	Hình thành cơ sở dữ liệu đất đai số đầy đủ, chính xác và được cập nhật thường xuyên; bảo đảm kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành, phục vụ quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.	Sở NN&MT		X			84		
63	Hệ thống giám sát khai thác khoáng sản	Triển khai hệ thống giám sát khai thác khoáng sản, góp phần tăng cường công tác quản lý, theo dõi hoạt động khai thác theo thời gian thực, nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật.	Sở NN&MT			X	X		3	9
64	Xây dựng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát và điều hành hệ thống đê điều, thủy lợi, PCTT trên địa bàn tỉnh	Hình thành Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu số về đê điều, thủy lợi, phòng, chống thiên tai; bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu và hỗ trợ giám sát, cảnh báo, điều hành hiệu quả.	Sở NN&MT			X	X		5	10
65	Lắp đặt hệ thống kết nối camera giám sát công tác phòng, chống thiên tai cho một số công trình đê điều, thủy lợi xung yếu về Trung tâm Ban Chỉ huy Phòng thủ	Sản phẩm đầu ra: theo dõi, giám sát công tác phòng chống thiên tai bằng hệ thống camera	Sở NN&MT		X			4		

	dân sự tỉnh (Ủy ban nhân dân tỉnh), Văn phòng thường trực cơ quan phòng, Chống thiên tai									
66	Hệ thống giám sát, quản lý rác thải	Triển khai hệ thống giám sát, quản lý rác thải, góp phần số hóa công tác quản lý môi trường, nâng cao hiệu quả theo dõi, thu gom, xử lý rác thải và hỗ trợ công tác điều hành đô thị xanh, sạch, bền vững.	Sở NN&MT			X	X		3	12
67	Hệ thống quan trắc môi trường (giám sát chất lượng không khí, nước)	Xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống quan trắc môi trường không khí, nước; hình thành mạng lưới giám sát tập trung, cung cấp dữ liệu liên tục phục vụ quản lý môi trường và cảnh báo ô nhiễm.	Sở NN&MT		X	X	X	2	20	100
68	Xây dựng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường	Hình thành Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu môi trường đồng bộ, kết nối, tích hợp với các hệ thống liên quan; hỗ trợ giám sát, phân tích và nâng cao hiệu quả quản lý tài nguyên, môi trường.	Sở NN&MT			X			3	9

69	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác quản lý, điều hành lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật tại tỉnh Hưng Yên	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, điều hành lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật, góp phần nâng cao hiệu quả giám sát, dự báo, hỗ trợ ra quyết định và tối ưu hóa công tác sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.	Sở NN&MT		X			6,8		
70	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) và trí tuệ nhân tạo (AI) vào công tác quản lý, điều hành lĩnh vực lâm nghiệp tại tỉnh Hưng Yên	+ Hệ thống giám sát tài nguyên rừng sử dụng công nghệ viễn thám và trí tuệ nhân tạo AI. + Hệ thống phần mềm và ứng dụng di động quản trị, khai thác và liên thông dữ liệu lĩnh vực Lâm nghiệp	Sở NN&MT		X	X	X	5	0,2	0,6
71	Thuê ứng dụng viễn thám trong thống kê diện tích lúa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong thống kê diện tích lúa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, góp phần nâng cao độ chính xác dữ liệu, tự động hóa công tác thống kê và hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý, điều hành sản xuất nông nghiệp.	Sở NN&MT		X	X	X	5	5	15

76	Triển khai hệ thống quản lý hạ tầng kỹ thuật, kết cấu hạ tầng giao thông và quy hoạch đô thị và Số hóa hạ tầng kỹ thuật đô thị và hạ tầng giao thông trên nền GIS; Số hóa toàn trình công tác thẩm định, cấp phép xây dựng công trình và nhà ở riêng lẻ	Triển khai hệ thống quản lý, số hóa hạ tầng kỹ thuật, kết cấu hạ tầng giao thông và quy hoạch đô thị trên nền GIS, đồng thời số hóa toàn trình công tác thẩm định, cấp phép xây dựng công trình và nhà ở riêng lẻ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, minh bạch quy trình và hỗ trợ điều hành phát triển đô thị thông minh.	Sở Xây dựng			X	X		10	10
77	Triển khai giao thông thông minh (ITS) tỉnh Hưng Yên	Hệ thống giao thông thông minh (ITS) tỉnh Hưng Yên được triển khai và đưa vào vận hành, góp phần số hóa công tác quản lý, giám sát giao thông, cung cấp dữ liệu thời gian thực và nâng cao hiệu quả điều hành giao thông đô thị.	Sở Xây dựng	Công an tỉnh		X	X		5	15
78	Triển khai thu phí không dừng tại bến xe khách	Hệ thống thu phí không dừng tại bến xe khách được triển khai và đưa vào vận hành, góp phần số hóa hoạt động thu phí, giảm sử dụng tiền mặt, nâng cao hiệu quả quản lý và minh bạch trong hoạt động bến xe.	Sở Xây dựng			X	X		15	15
79	Giải pháp quản lý bãi đỗ xe	Quản lý các bãi đỗ xe tại các đô thị	UBND các xã, phường			X			3	

3.5	Lĩnh vực Văn hoá, Thể thao & Du lịch									
80	Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh	Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh	Sở VH,TT&DL		X	X	X	2	2	6
81	Thuê phần mềm giám sát nội dung thông tin mạng liên quan tới tỉnh Hưng Yên	Phần mềm theo dõi, tổng hợp thông tin báo chí, mạng xã hội phản ánh về tỉnh Hưng Yên	Sở VH,TT&DL		X	X	X	1	1	3
82	Nâng cấp Trang Thông tin điện tử Đối ngoại Hưng Yên	Trang Thông tin điện tử tổng hợp Đối ngoại Hưng Yên	Sở VH,TT&DL		X			1		
83	Triển khai hệ thống Quản lý lưu trú	Thực hiện quản lý lưu trú trên nền tảng số, giúp đồng bộ dữ liệu, nâng cao hiệu quả quản lý, tăng khả năng giám sát theo thời gian thực, đồng thời rút ngắn thời gian xử lý và giảm tải công tác thủ công.	Công an tỉnh		X					
84	Thuê hệ thống Cổng Du lịch thông minh và Ứng dụng Du lịch thông minh trên thiết bị di động tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2029	- Cổng Du lịch thông minh và Ứng dụng Du lịch thông minh trên thiết bị di động tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 – 2029; - Hạ tầng cho hoạt động của Cổng Du lịch thông minh	Sở VH,TT&DL		X	X	X	1,2	1,9	5
85	Hệ thống triển lãm trực tuyến 3D/VR và Trung tâm điều hành số	Hệ thống triển lãm trực tuyến 3D/VR và Trung tâm điều hành số được triển khai và đưa vào vận hành, góp phần số hóa không gian	Sở VH,TT&DL			X			3	7

		trưng bày, tăng cường trải nghiệm tương tác và nâng cao hiệu quả giám sát, điều hành trên nền tảng số.								
86	Hệ thống kiosk và Wi-Fi du lịch thông minh	Triển khai hệ thống kiosk và Wi-Fi du lịch thông minh: giúp cung cấp thông tin du lịch, tra cứu điểm đến, dịch vụ và bản đồ số thuận tiện cho người dân, du khách. Nâng cao trải nghiệm du lịch, tăng cường quảng bá hình ảnh địa phương, đồng thời hỗ trợ cơ quan quản lý thu thập dữ liệu, phân tích nhu cầu và nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển du lịch thông minh.	Sở VH,TT&DL			X	X		10	30
87	Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền: Hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số"	Phát triển du lịch gắn với đặc sản vùng miền, kết hợp ứng dụng dữ liệu dân cư và định danh điện tử, góp phần hỗ trợ người dân mở rộng hoạt động kinh tế hộ gia đình, thúc đẩy phát triển kinh tế số và nâng cao giá trị sản phẩm địa phương.	Sở VH,TT&DL		X	X	X			

88	Triển khai hệ thống bảo tàng số Hưng Yên phục vụ người dân và du khách	Hệ thống bảo tàng số Hưng Yên được triển khai và đưa vào vận hành, góp phần số hóa hiện vật, tư liệu lịch sử, nâng cao khả năng tiếp cận văn hóa – lịch sử và mang đến trải nghiệm tham quan số cho người dân và du khách.	Sở VH,TT&DL			X	X		3	9
89	Triển khai Du lịch thông minh: Tích hợp AI, phân tích dữ liệu về du lịch; Công cụ quản lý du lịch; Hệ thống ứng dụng trợ lý ảo du lịch trên điện thoại thông minh (QR code, GIS)	Hệ thống du lịch thông minh được triển khai và đưa vào vận hành, tích hợp AI, dữ liệu và bản đồ số, góp phần cung cấp thông tin, gợi ý điểm đến, hỗ trợ quản lý du lịch và nâng cao trải nghiệm cho người dân, du khách.	Sở VH,TT&DL			X	X		5	15
90	Triển khai Hệ thống thư viện số cộng đồng dùng chung	Xây dựng hệ thống thư viện số mở cho người dân. Mỗi xã được cấp tài khoản quản lý để cập nhật tài liệu, sách riêng nhưng không trùng với tài liệu, sách đã có trên hệ thống.	UBND các xã, phường		X	X	X	5	5	15
91	Xây dựng CSDL ngành Văn hoá, Thể thao & Du lịch	Hình thành cơ sở dữ liệu chuyên ngành Văn hoá, Thể thao & Du lịch	Sở VH,TT&DL			X	X		4	12
92	Chuyển đổi số toàn diện Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên	Nâng cấp, mở rộng hệ thống phần mềm nội bộ và hạ tầng CNTT, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, tăng cường khả năng tích hợp,	Báo và Phát thanh, truyền hình Hưng Yên			X	X		30	20

		vận hành ổn định, bảo đảm an toàn thông tin và nâng cao hiệu quả hoạt động của Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên; hệ thống phát sóng đa nền tảng và các phần mềm phục vụ sản xuất, biên tập, quản lý, lưu trữ và phân phối nội dung nhằm hiện đại hóa quy trình sản xuất chương trình của Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên.								
3.6	Lĩnh vực Nội vụ, Tư pháp, Thanh tra									
93	Nâng cấp phần mềm chấm điểm các chỉ số: CCHC, DCCI, PAPI	Phần mềm chấm điểm các chỉ số CCHC, DCCI, PAPI	Sở Nội vụ		X			1		
94	Xây dựng Phần mềm đánh giá cán bộ	Nâng cấp Phần mềm đánh giá cán bộ, góp phần hoàn thiện hệ thống quản lý, chuẩn hóa quy trình đánh giá, tăng cường tính minh bạch, khách quan và nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng cán bộ.	Sở Nội vụ			X			5	
95	Thuê dịch vụ CNTT để duy trì, quản lý, khai thác và sử dụng phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên	Cơ sở dữ liệu về quản lý, sử dụng Công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên	Sở Nội vụ		X	X	X	2,2	2,2	6,35

96	Xây dựng phần mềm chấm điểm kết quả thực hiện Dân vận Chính quyền, chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp	Phần mềm chấm điểm dân vận chính quyền, chính quyền phục vụ người dân và doanh nghiệp	Sở Nội vụ		X			1		
97	Tích hợp, nâng cấp hệ thống quản lý thông tin người có công với cách mạng tỉnh Hưng Yên	Hệ thống quản lý thông tin người có công với cách mạng tỉnh Hưng Yên được tích hợp, nâng cấp và đưa vào vận hành, góp phần số hóa, chuẩn hóa dữ liệu, tăng cường liên thông thông tin và nâng cao hiệu quả quản lý, thực hiện chính sách an sinh xã hội.	Sở Nội vụ		X			3		
98	Xây dựng CSDL Ngành Tư pháp Hưng Yên	CSDL số Ngành Tư pháp Hưng Yên	Sở Tư pháp		X			10		
99	Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu Vi bằng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Phần mềm cơ sở dữ liệu Vi bằng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Sở Tư pháp		X			4		
100	Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu về hòa giải ở cơ sở và áp dụng AI trong tra cứu và tư vấn hòa giải ở cơ sở	Phần mềm cơ sở dữ liệu về hòa giải ở cơ sở và áp dụng AI trong tra cứu và tư vấn hòa giải ở cơ sở	Sở Tư pháp		X			12,5		

101	Nâng cấp mở rộng phần mềm quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Phần mềm quản lý lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hưng Yên được nâng cấp, mở rộng và đưa vào vận hành, góp phần số hóa công tác quản lý, chuẩn hóa dữ liệu, tăng cường hiệu quả giám sát và hỗ trợ quản lý nhà nước.	Sở Nội vụ		X			0,5		
102	Doanh nghiệp nước ngoài (FDI) sử dụng hợp đồng điện tử 100%	Hướng dẫn và đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện theo Nghị định số 337/2025/NĐ-CP	Sở Nội vụ		X	X		0,5	0,5	
103	Xây dựng phần mềm quản lý và theo dõi tiến độ Đoàn thanh tra.	Xây dựng phần mềm quản lý và theo dõi tiến độ Đoàn thanh tra, góp phần số hóa công tác thanh tra, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát tiến độ thực hiện, tăng tính minh bạch và hỗ trợ điều hành hoạt động thanh tra.	Thanh tra tỉnh		X			1,5		
104	Xây dựng Hồ sơ điện tử công dân (E-CV) tích hợp định danh điện tử VNeID và Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giao dịch hành chính và xã hội tại tỉnh Hưng Yên	Cho phép công dân lập Hồ sơ điện tử công dân (E-CV) tích hợp định danh điện tử VNeID và Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giao dịch hành chính và xã hội tại tỉnh Hưng Yên	Sở Tư pháp			X			3	
105	Xây dựng cổng thông tin phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Hưng Yên	Xây dựng cổng thông tin phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Hưng Yên	Sở Tư pháp			X			20	

3.7	Lĩnh vực Công thương, Tài chính, Đầu tư									
106	Nâng cấp công thông tin	Nâng cấp Công thông tin điện tử, góp phần hiện đại hóa nền tảng truyền thông số, tăng cường khả năng cung cấp, chia sẻ thông tin kịp thời, minh bạch và nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và tổ chức.	Sở Công Thương			X			1	
107	Triển khai chương trình thương mại điện tử tỉnh Hưng Yên	- Triển khai sàn thương mại điện tử - Hỗ trợ các DN, HTX, cơ sở SXKD tham gia ứng dụng trí tuệ nhân tạo; - Tập huấn về thương mại điện tử	Sở Công Thương		X			0,15		
108	Nâng cấp CSDL ngành Công Thương	CSDL ngành Công Thương được nâng cấp, cập nhật hệ thống thông tin thống kê công nghiệp và thương mại đồng bộ với hệ thống chỉ tiêu thống kê của Bộ Công Thương	Sở Công Thương		X			2		
109	Đảm bảo bản quyền phần mềm máy tính cho cán bộ, công chức, viên chức	Mua sắm bản quyền phần mềm hệ điều hành (windows), phần mềm văn phòng (office)	Sở KHCN		X	X	X	85	85	250
110	Giải pháp chuyển đổi số phục vụ công tác xúc tiến đầu tư	Trang thông tin xúc tiến đầu tư tỉnh Hưng Yên (có ứng dụng AI)	Sở Tài chính		X			10		

111	Xây dựng Phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu ngành tài chính	Xây dựng Cơ sở dữ liệu dùng chung để quản lý, lưu trữ dữ liệu được thu nhận từ nhiều hệ thống ứng dụng khác nhau của Sở Tài chính. Các dữ liệu này sẽ tiếp tục được chia sẻ để tái sử dụng cho các hệ thống khác, tạo ra một đầu mối thống nhất để quản lý chung cho tất cả các nguồn dữ liệu	Sở Tài chính		X			8		
3.8	Lĩnh vực An ninh, trật tự, Quốc phòng									
112	Mở rộng hệ thống camera giám sát trật tự giao thông	Mở rộng hệ thống camera giám sát trật tự giao thông	Công an tỉnh		X	X	X	350		
113	Xây dựng trợ lý ảo tổng hợp sử dụng trí tuệ nhân tạo AI Offline đánh giá phân tích tổng hợp tình hình an ninh trật tự thúc đẩy công tác chuyển đổi số	Hoàn thành triển khai giai đoạn 1 trợ lý ảo tổng hợp sử dụng trí tuệ nhân tạo AI Offline đánh giá phân tích tổng hợp tình hình an ninh trật tự thúc đẩy công tác chuyển đổi số	Công an tỉnh		X			4,7		
114	Xây dựng nền tảng Camera Giám sát tập trung toàn tỉnh; Trang bị, lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh, trật tự, giao thông, môi trường ...	Trang bị hệ thống Camera và nền tảng phần mềm giám sát đa mục tiêu dùng chung cho các Sở ngành để giải quyết các bài toán lớn của tỉnh (an ninh trật tự, giao thông, giám sát ngập lụt,...)	Công an tỉnh			X	X		500	500

115	Xây dựng hệ thống quản lý đất quốc phòng	Hình thành cơ sở dữ liệu và Hệ thống quản lý đất quốc phòng; bảo đảm kết nối, quản lý tập trung, bảo mật thông tin và hỗ trợ công tác quản lý, quy hoạch, sử dụng đất quốc phòng.	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh		X			4,2		
116	Xây dựng Nền tảng Phòng thủ dân sự thông minh	Xây dựng nền tảng phần mềm, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số công tác Phòng thủ dân sự trên địa bàn Tỉnh	Bộ chỉ huy quân sự tỉnh			X	X		150	100
3.9	Lĩnh vực Khác									
117	Cập nhật và nâng cấp CSDL về khoa học và công nghệ của tỉnh Hưng Yên	Cơ sở dữ liệu ngành khoa học và công nghệ	Sở KH&CN		X			4,5		
118	Nâng cấp bản đồ (GIS) ngành khoa học và công nghệ	Bản đồ (GIS) ngành khoa học và công nghệ thể hiện các lớp dữ liệu của ngành như Trạm phát sóng, mạng bưu chính, cơ sở nghiên cứu khoa học,...	Sở KH&CN			X			2	
119	Nâng cấp hệ thống đánh giá, chấm điểm chỉ số DTI cấp tỉnh	Nâng cấp hệ thống đánh giá, chấm điểm chỉ số DTI cấp tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả theo dõi, giám sát mức độ chuyển đổi số, chuẩn hóa dữ liệu đánh giá và hỗ trợ công tác điều hành, chỉ đạo phát triển chính quyền số.	Sở KH&CN		X			0,5		

120	Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong xây dựng phần mềm quản lý và tổ chức, điều hành các kỳ họp HĐND tỉnh	Hoàn thiện và đưa vào ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phần mềm quản lý phục vụ tổ chức và điều hành các kỳ họp HĐND tỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả xử lý thông tin, tối ưu hóa quy trình điều hành, tăng cường tính minh bạch và chất lượng phục vụ hoạt động kỳ họp.	Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh			X			15	
121	Triển khai Hệ thống thông tin quản lý dữ liệu số của HĐND phường xã	Hoàn thành triển khai Hệ thống thông tin quản lý dữ liệu số của HĐND phường/xã, góp phần số hóa, chuẩn hóa và tập trung hóa dữ liệu, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và khai thác thông tin phục vụ hoạt động của HĐND cơ sở.	Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh		X			1		
122	Phòng họp không giấy tờ.	Xây dựng và đưa vào vận hành phòng họp không giấy tờ; số hóa toàn bộ tài liệu phục vụ họp, hỗ trợ điều hành và tăng cường hiệu quả quản lý, tổ chức hội nghị.	Văn phòng Tỉnh uỷ		X			2		

123	Hệ thống giao việc, theo dõi nhiệm vụ.	Xây dựng và đưa vào vận hành hệ thống giao việc, theo dõi nhiệm vụ; chuẩn hóa quy trình giao – nhận việc, giám sát tiến độ thực hiện và nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành công việc.	Văn phòng Tỉnh uỷ		X			2		
124	Xây dựng phần mềm quản lý hệ thống nhà trường và tăng cường trang thiết bị CNTT	Xây dựng và triển khai phần mềm quản lý hệ thống nhà trường, kết hợp nâng cấp trang thiết bị CNTT; đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong quản lý giáo dục, dạy học và điều hành nhà trường.	Trường chính trị Nguyễn Văn Linh		X			2		
125	Thuê dịch vụ trí tuệ nhân tạo (AI) để nâng cao năng lực cho trung tâm IOC tỉnh Hưng Yên phục vụ chỉ đạo, điều hành	Giám sát, phân tích, dự báo và hỗ trợ ra quyết định của lãnh đạo các cấp; tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp	Văn phòng UBND tỉnh	TT TTHN		X	X		1,6	4,8
IV	Hạ tầng số									
4.1	Hạ tầng Trung tâm dữ liệu									
126	Thuê hạ tầng điện toán đám mây và dịch vụ ATTT đảm bảo điều kiện kết nối CSDL dân cư cho hệ thống IOC	Hạ tầng phục vụ triển khai IOC	Văn phòng UBND tỉnh		X	X		1	1	

127	Thuê hạ tầng vận hành Hệ thống quản lý, điều hành các hoạt động của HĐND tỉnh trên nền tảng số đáp ứng ATTT hồ sơ cấp độ ND 85 Chính phủ	Hạ tầng CNTT phục vụ cho các hệ thống	Văn phòng UBND tỉnh		X				3		
128	Nâng cấp hạ tầng CNTT của Sở Tài chính	Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của Sở Tài chính bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, an toàn và đáp ứng yêu cầu triển khai các ứng dụng, cơ sở dữ liệu và dịch vụ số. Nâng cao năng lực xử lý, lưu trữ, kết nối và chia sẻ dữ liệu, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính – ngân sách, cải cách hành chính và thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính.	Sở Tài chính		X				5,4		
129	Thuê hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của phần mềm quản lý văn bản và điều hành 2026	Bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin vận hành ổn định, an toàn và liên tục cho phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong năm 2026. Đáp ứng nhu cầu xử lý, lưu trữ, trao đổi văn bản điện tử, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành và bảo đảm hoạt động thông suốt của các cơ quan nhà nước trên môi trường số.	Sở KH&CN		X				1		

130	Thuê hạ tầng máy chủ phục vụ hoạt động Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh	Thuê và đưa vào vận hành hạ tầng máy chủ phục vụ Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; bảo đảm năng lực lưu trữ, xử lý, chia sẻ dữ liệu và vận hành ổn định, an toàn.	Sở KH&CN		X				2		
131	Xây dựng, nâng cấp trung tâm dữ liệu (DC) của Tỉnh	Xây dựng Trung tâm dữ liệu dùng chung của Tỉnh để đáp ứng nhu cầu triển khai các hệ thống, nền tảng, CSDL dùng chung của Tỉnh, đáp ứng yêu cầu về lưu trữ khai thác dữ liệu lớn, hạ tầng AI... cho tỉnh	Sở KH&CN			X	X		60	200	
132	Xây dựng, nâng cấp trung tâm dữ liệu (DC) khối Đảng	Hoàn thành xây dựng, nâng cấp Trung tâm dữ liệu (DC) khối Đảng; bảo đảm hạ tầng lưu trữ, xử lý dữ liệu tập trung, vận hành ổn định, an toàn và đáp ứng yêu cầu triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.	Văn phòng Tỉnh uỷ			X	X				
4.2	Hạ tầng mạng										
133	Thuê dịch vụ thiết bị, kênh truyền, dịch vụ thông tin, vận hành hệ thống camera giám sát giao thông, an ninh (tỉnh Thái Bình cũ và Hưng Yên giai	Đảm bảo kết nối Kênh truyền kết nối các hệ thống camera với trung tâm IOC	Công an tỉnh		X	X	X				

	đoạn 1 cũ)									
134	Bảo đảm điều kiện hạ tầng mạng nội bộ (LAN), an toàn thông tin cho hoạt động chuyển đổi số của cơ quan sở	Xây dựng, bổ sung thiết bị hoàn thiện hạ tầng mạng LAN (nội bộ) của các sở ngành trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hệ thống CNTT ổn định, phục vụ cán bộ công chức. Đảm bảo ATTT cấp độ theo quy định.	Các sở, ban, ngành tỉnh		X			11,7		
135	Thuê đường truyền số liệu chuyên số liệu chuyên dùng cấp II giai đoạn 2026 (02 đường truyền/1 đơn vị)	-Hệ thống Mạng số liệu chuyên dùng của chính quyền được triển khai và đưa vào vận hành, kết nối thông suốt giữa các cấp, bảo đảm truyền dẫn dữ liệu an toàn, ổn định, phục vụ các hệ thống thông tin, điều hành, hội nghị trực tuyến và chuyển đổi số của chính quyền.	Sở KH&CN		X			2		
136	Nâng cấp hệ thống mạng lõi tại Trụ sở tòa nhà Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh	Hoàn thành hệ thống mạng nội bộ của tòa nhà Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh		X			4,8		
137	Mạng số liệu chuyên dùng khối MTTQ	Hệ thống Mạng số liệu chuyên dùng của khối MTTQ được triển khai và đưa vào vận hành, kết nối thông suốt giữa các cấp, bảo đảm truyền dẫn dữ liệu an toàn, ổn định, phục vụ các hệ thống thông tin, điều	UB MTTQ VN tỉnh		X	X	X	2	2	6

		hành, hội nghị trực tuyến và chuyển đổi số của khối MTTQ.								
138	Mạng số liệu chuyên dùng khối Đảng	Hệ thống Mạng số liệu chuyên dùng khối Đảng được triển khai, kết nối liên thông các cấp, bảo đảm truyền dẫn dữ liệu an toàn, ổn định, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành.	Văn phòng Tỉnh uỷ		X	X	X	2	2	6
139	Bảo đảm điều kiện hạ tầng mạng nội bộ (LAN) an toàn thông tin và bảo mật tại cơ quan	Nâng cấp và chuẩn hóa hệ thống mạng LAN tại trụ sở các cơ quan, đơn vị.	Văn phòng Tỉnh uỷ		X			1,73		
V	Hạ tầng thiết bị CNTT									
5.1	Hạ tầng thiết bị các sở ngành									
140	Trang thiết bị thiết bị đầu cuối về công nghệ thông tin phục vụ phòng họp không giấy tờ cho cơ quan sở	Đầu tư trang thiết bị đầu cuối về công nghệ thông tin phục vụ phòng họp không giấy tờ cho các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh nhằm hiện đại hóa phương thức tổ chức các cuộc họp	Các sở, ban, ngành tỉnh		X			12		
141	Mua sắm thiết bị CNTT màn hình LED	Trang bị hệ thống màn hình LED	Ban QLKC		X			0,4		
142	Xây dựng Trung tâm chỉ huy, điều hành thông minh về an ninh trật tự	Hình thành trung tâm chỉ huy, điều hành thông minh về an ninh trật tự	Công an tỉnh		X	X	X		100	400

143	Lắp đặt mạng máy tính bảo mật tới các đơn vị ngoài trụ sở Công an tỉnh	100% trụ sở Công an ngoài Công an tỉnh được lắp đặt mạng máy tính bảo mật	Công an tỉnh		X	X	X	2,5		
144	Mua sắm bổ sung, nâng cấp hạ tầng thiết bị CNTT, hệ thống mạng nội bộ tại trụ sở Đoàn ĐBQH & HĐND	- Hạ tầng thiết bị CNTT và hệ thống mạng nội bộ tại trụ sở Đoàn ĐBQH & HĐND được đầu tư, nâng cấp đồng bộ; đáp ứng yêu cầu vận hành ổn định, an toàn các hệ thống thông tin, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và chuyển đổi số.	Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh			X	X		10	10
145	Trang bị thiết bị CNTT phục vụ chuyển đổi số và thiết bị nhận văn bản mật cho khối MTTQ	Hoàn thành trang bị thiết bị CNTT phục vụ chuyển đổi số và thiết bị nhận văn bản mật cho khối MTTQ; bảo đảm vận hành an toàn, bảo mật và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.	UB MTTQ VN tỉnh		X	X	X	30	20	20
146	Triển khai phòng họp trực tuyến khối MTTQ	Triển khai phòng họp trực tuyến khối Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức họp từ xa, tăng cường kết nối, trao đổi thông tin và tiết kiệm thời gian, chi phí trong công tác điều hành.	UB MTTQ VN tỉnh		X	X		20		

147	Mua sắm máy tính	Trang bị máy tính đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường số, nâng cao năng suất và chất lượng thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Bảo đảm vận hành ổn định các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung và góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số.	Sở Công Thương		X				0,5		
148	Xây dựng phòng họp thông minh phục vụ hoạt động của Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh	Xây dựng phòng họp thông minh phục vụ hoạt động của Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, góp phần hiện đại hóa công tác tổ chức họp, nâng cao hiệu quả điều hành, tăng cường tương tác, trình chiếu và xử lý thông tin trong các kỳ họp.	Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh			X				10	
149	Triển khai phòng họp trực tuyến khối Đảng	Phòng họp trực tuyến khối Đảng được triển khai và đưa vào vận hành ổn định; bảo đảm kết nối an toàn, thông suốt, phục vụ hiệu quả công tác họp, hội nghị và chỉ đạo, điều hành từ xa.	Văn phòng Tỉnh uỷ		X				20		
150	Triển khai chữ ký số 100% cán bộ, giáo viên để ký học bạ, giáo án điện tử	100% cán bộ quản lý, giáo viên được cấp chữ ký số để sử dụng để ký học bạ điện tử, giáo án điện tử và hồ sơ chuyên môn trên môi	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường	X	X	X				

		trường số.								
151	Chữ ký số điện tử cho 100% cán bộ ngành y tế	Cung cấp và triển khai giải pháp chữ ký số điện tử cho 100% cán bộ, nhân viên ngành y tế tỉnh Hưng Yên, phục vụ ký số hồ sơ bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử.	Sở Y tế		X	X	X			
152	Tiếp tục triển khai giải pháp KIOSK y tế thông minh	Tiếp tục triển khai giải pháp KIOSK y tế thông minh	Sở Y tế	Các cơ sở y tế	X					
153	Lắp đặt trang thiết bị, bàn ghế, màn LED phòng hội trường lớn cơ sở 2	Đầu tư, lắp đặt trang thiết bị, bàn ghế và màn hình LED cho hội trường lớn cơ sở 2 góp phần hoàn thiện cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu tổ chức hội nghị, hội thảo, giảng dạy và các sự kiện quy mô lớn của nhà trường. Nâng cao chất lượng đào tạo, hiệu quả khai thác cơ sở vật chất và tạo môi trường học tập, làm việc hiện đại, chuyên nghiệp.	Trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật Tô Hiệu		X			1,2		

154	Trang bị Thiết bị CNTT và thiết bị nhận văn bản mật cho khối Đảng	Trang bị thiết bị công nghệ thông tin và thiết bị nhận văn bản mật giúp bảo đảm hạ tầng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và xử lý văn bản của khối Đảng an toàn, thông suốt. Nâng cao hiệu quả tiếp nhận, quản lý, xử lý văn bản mật theo đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng.	Văn phòng Tỉnh uỷ		X	X	X	11		
155	Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin hiện đại hóa Trung tâm phục vụ hành chính công	Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin góp phần hiện đại hóa Trung tâm Phục vụ hành chính công, nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật hoạt động ổn định, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao tính công khai, minh bạch và hiệu quả cải cách hành chính, đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền số.	Văn phòng UBND tỉnh		X			5,6		

156	Nâng cấp trang thiết bị cho cấp cơ sở để đảm bảo thực hiện việc hiện đại hóa hệ thống giao ban trực tuyến toàn tỉnh	Việc nâng cấp trang thiết bị tại cấp cơ sở bảo đảm hệ thống giao ban trực tuyến toàn tỉnh hoạt động ổn định, đồng bộ và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong tổ chức các cuộc họp trực tuyến từ tỉnh đến cơ sở.	Văn phòng UBND tỉnh		X			23,7		
157	Xây dựng Trung tâm truyền thông số ngành tư pháp	Trang thông tin truyền thông số ngành tư pháp	Sở Tư pháp			X			5,2	
158	Xây dựng cơ sở dữ liệu về liệt sỹ	Hình thành dữ liệu về liệt sỹ, mộ liệt sỹ, nghĩa trang liệt sỹ....	Sở Nội vụ			X		5,1		
159	Nâng cấp phần mềm quản lý thi đua khen thưởng	Bổ sung tính năng cho cơ sở dữ liệu về thi đua khen thưởng của tỉnh	Sở Nội vụ			X		3,2		
160	- Mua máy tính xách tay; - Mua phần mềm diệt virus	Bổ trang bị phục vụ công tác chuyển đổi số của cơ quan	Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh		X					
5.2	Hạ tầng thiết bị Xã/phường									
161	Nâng cấp, mở rộng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh đến UBND cấp xã	Hệ thống IOC được mở rộng đến cấp xã	Văn phòng UBND tỉnh và UBND xã, phường		X			42,3		

162	Đảm bảo trang thiết bị đầu cuối phục vụ chuyển đổi số, mạng(LAN) triển khai giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin xã, phường	Xây dựng, bổ sung thiết bị hoàn thiện hạ tầng mạng hạ tầng mạng LAN (nội bộ) của các xã phường trên địa bàn tỉnh, đảm bảo hệ thống CNTT ổn định, phục vụ cán bộ công chức. Đảm bảo ATTT cấp độ theo quy định.	UBND các xã, phường	Công an tỉnh, Sở KH&CN	X	X	X	125	50	10
163	Mua sắm trang thiết bị đầu cuối phục vụ chuyển đổi số đến cấp thôn và hỗ trợ nộp hồ sơ TTHC	Tra bị thiết bị đầu cuối cho các thôn, tổ dân phố để các xã, phường chỉ đạo điều hành trên môi trường số đến cấp thôn, đồng thời hỗ trợ người dân nộp hồ sơ TTHC trực tuyến tại thôn	UBND các xã, phường			X			100	
164	Camera giám sát an ninh, trật tự	Camera giám sát an ninh, trật tự được triển khai phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự, quản lý đô thị, hỗ trợ xử lý phản ánh hiện trường và cung cấp dữ liệu cho hệ thống điều hành cấp tỉnh khi được phân công (200 camera, với 3 tính năng AI). - Camera được kết nối tới IOC của tỉnh phục vụ công tác quản lý chung của tỉnh và riêng của cấp xã	UBND các xã, phường	Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở KH&CN	X	X	X	68	100	200

165	Hệ thống Wifi công cộng tại cấp cơ sở	Wi-Fi công cộng được triển khai tại nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng thay cho nhà văn hóa thôn, tổ dân phố hoặc khu di tích lịch sử	UBND các xã, phường		X	X	X	21	21	64
166	Hệ thống chiếu sáng thông minh xã phường	Triển khai hệ thống chiếu sáng thông minh tại các xã, phường; cho phép giám sát, điều khiển từ xa, tiết kiệm điện năng và nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng.	UBND các xã, phường		X	X	X	5	10	20
167	Rà soát, trang cấp máy móc thiết bị, đường truyền phục vụ hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công cấp cơ sở	Mua sắm máy móc, thiết bị và nâng cấp đường truyền cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp cơ sở bảo đảm đầy đủ hạ tầng kỹ thuật phục vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử..	Văn phòng UBND tỉnh và UBND xã, phường		X			16,5		
168	Trang thiết bị thiết bị đầu cuối về công nghệ thông tin phục vụ phòng họp không giấy tờ cho HĐND - UBND cấp xã	Việc trang bị thiết bị đầu cuối về công nghệ thông tin phục vụ phòng họp không giấy tờ cho HĐND và UBND cấp xã giúp hiện đại hóa công tác tổ chức các kỳ họp, hội nghị và hoạt động chỉ đạo, điều hành tại cơ sở.	UBND các xã, phường		X			78		

169	Xây dựng hệ thống đài truyền thanh cấp xã trên địa bàn tỉnh	Xây dựng, nâng cấp hệ thống đài truyền thanh ứng dụng CNTT - viễn thông tại 100% xã, phường trên địa bàn tỉnh; bảo đảm kết nối đồng bộ, vận hành ổn định và phục vụ hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền.	UBND các xã, phường		X			354		
170	Giải pháp quản lý ra vào thông minh	Giải pháp quản lý ra vào thông minh tại trụ sở	UBND các xã, phường		X			6		
171	Triển khai mô hình KIOSK thông minh tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Hoàn thiện trang bị KIOSK thông minh tại Trung tâm phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND tỉnh và UBND xã, phường		X			15		
172	Triển khai lắp đặt cảm biến giám sát chất lượng nước, không khí tại các khu vực ưu tiên	Triển khai lắp đặt cảm biến giám sát chất lượng nước, không khí tại các khu vực ưu tiên đảm bảo kết nối về Kho dữ liệu dùng chung, Trung tâm giám sát điều hành thông minh phục vụ công tác giám sát, dự báo, mô phỏng trên Bản sao số	UBND các xã, phường	Sở Văn hóa, TT&DL, Sở KH&CN, Sở Tài chính		X	X		50	200
5.3	An toàn thông tin, an ninh mạng									
173	Đảm bảo ATTT cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên	Các quy định, quy chế, sản phẩm bảo bộ ATTT	Văn phòng UBND tỉnh và UBND xã, phường		X	X	X	1	1	3
174	Nâng cấp Trung tâm giám sát an ninh không gian mạng SOC của tỉnh	Đưa vào vận hành khai thác SOC đảm bảo các giải pháp theo cấp độ cho các HTTT của tỉnh	Công an tỉnh		X	X	X	13	20	60

177	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nâng cao nhận thức, kỹ năng nghiệp vụ cho cán bộ, viên chức, công chức tỉnh đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số; sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung cấp tỉnh	Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số và hướng dẫn sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh giúp nâng cao nhận thức, kỹ năng số và năng lực khai thác, vận hành các nền tảng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Qua đó, bảo đảm sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin trong xử lý công việc, nâng cao chất lượng tham mưu, chỉ đạo, điều hành và cung cấp dịch vụ công. Đồng thời, góp phần chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đẩy mạnh cải cách hành chính và thực hiện hiệu quả các mục tiêu chuyển đổi số của tỉnh.	Sở KH&CN		X	X	X	0,5	0,5	1,5
178	Tập trung phổ cập kỹ năng số cơ bản và kỹ năng an toàn thông tin cho người dân, đặc biệt là nhóm yếu thế, nông dân, người cao tuổi. Đến năm 2030, 80% dân số trưởng thành có kỹ năng số cơ bản, 70% có chữ	Tập trung phổ cập kỹ năng số cơ bản và kỹ năng an toàn thông tin cho người dân, đặc biệt là nhóm yếu thế, nông dân, người cao tuổi. Đến năm 2030, 80% dân số trưởng thành có kỹ năng số cơ bản, 70% có chữ ký số hoặc định danh điện tử cá nhân.	UBND các xã, phường	Sở Nội vụ, Sở KH&CN	X	X	X	1	1	3

	ký số hoặc định danh điện tử cá nhân.									
179	Phổ cập kỹ năng số cho 100% dân số, triển khai chương trình “bình dân học vụ số”	Phổ cập kỹ năng số cho 70% dân số, triển khai chương trình “bình dân học vụ số”	UBND các xã, phường	Sở Nội vụ, Sở KH&CN	X	X	X	5	20	40
180	Phát triển Tổ công nghệ số cộng đồng ở phường/xã	Phát triển Tổ công nghệ số cộng đồng ở phường/xã	UBND các xã, phường	Sở KH&CN	X	X	X	20,8	20,8	62,4
181	Tập huấn chuyển đổi số Ngành Nông nghiệp và Môi trường	Tập huấn chuyển đổi số Ngành Nông nghiệp và Môi trường	Sở NN&MT		X	X	X	0,5	1	3
182	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức kỹ năng số, văn bằng 2, thạc sĩ về CNTT...	Sở Nội vụ		X	X	X	5	5	15
183	Biên soạn, triển khai các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập đa dạng về thể loại (văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, bài trình chiếu), ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện, triển khai cho cả người dạy và người học, phù hợp để đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia (Theo Hướng dẫn của Bộ Giáo dục và	Bộ học liệu số phục vụ chương trình Bình dân học vụ số được biên soạn, chuẩn hóa và cung cấp trên nền tảng trực tuyến; hỗ trợ người dạy và người học tiếp cận các nội dung phổ cập dưới nhiều hình thức (văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, bài trình chiếu), đáp ứng triển khai trên quy mô lớn.	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường	X	X	X			

	Đào tạo)									
6.2	Truyền thông và xã hội số									
184	Kênh Tammi OA, Zalo OA, facebook... để trao đổi, giao tiếp với người dân, doanh nghiệp	Các kênh Tammi OA, Zalo OA, Facebook được thiết lập và đưa vào vận hành, góp phần tăng cường tương tác, cung cấp thông tin kịp thời và hỗ trợ trao đổi hai chiều giữa chính quyền với người dân, doanh nghiệp.	UBND các xã, phường		X			20,8		
185	Duy trì hệ thống BDTX tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về CNTT, chuyển đổi số cho giáo viên, CBQL có kết nối báo cáo kết quả BDTX trên hệ thống TEMIS của Bộ GDĐT	Duy trì hệ thống BDTX tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về CNTT, chuyển đổi số cho giáo viên, CBQL có kết nối báo cáo kết quả BDTX trên hệ thống TEMIS của Bộ GDĐT	Sở GD&ĐT	Các cơ sở giáo dục trực thuộc, UBND cấp xã phường	X	X	X	11,2	11,2	33,6
186	Thúc đẩy triển khai CDS cho doanh nghiệp vừa và nhỏ: Hợp đồng điện tử, phần mềm quản lý cho doanh nghiệp (tài chính, nhân sự, khách hàng)	Thúc đẩy triển khai chuyển đổi số cho doanh nghiệp vừa và nhỏ thông qua ứng dụng hợp đồng điện tử và phần mềm quản lý (tài chính, nhân sự, khách hàng), góp phần số hóa quy trình quản trị doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả điều hành và năng lực cạnh tranh.	Sở KH&CN		X	X	X	1	1	3

187	Thúc đẩy thanh toán không tiền mặt	Thúc đẩy thanh toán không tiền mặt, góp phần mở rộng các phương thức thanh toán số, tăng tỷ lệ giao dịch điện tử, nâng cao tiện ích cho người dân và thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính – dịch vụ.	Sở KH&CN		X	X	X	1	1	3
188	Truyền thông - thay đổi nhận thức, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số, lan tỏa xã hội số	Công tác truyền thông về chuyển đổi số được triển khai, góp phần nâng cao nhận thức, thúc đẩy hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số và lan tỏa tinh thần xã hội số trong cộng đồng, cơ quan, doanh nghiệp.	Sở KH&CN		X	X	X	0,5	0,5	1,5
189	Tập huấn, tuyên truyền về thương mại điện tử	Các lớp tập huấn, tuyên truyền về thương mại điện tử cho người dân và doanh nghiệp	Sở Công Thương			X	X		0,3	0,5
					135	130	101	2.122,6	2.073	3.381